

KẾ HOẠCH TUẦN II

Chủ đề nhánh: Đồ dùng đồ chơi của bé

Thời gian thực hiện: (Từ ngày 15 -19/ 9/ 2025)

I. Mục đích- yêu cầu:

1. Kiến thức

- Trẻ biết tên gọi các khu vực trong lớp, khu vệ sinh, học tập, các góc chơi : góc phân vai, góc học tập, góc xây dựng, góc nghệ thuật, góc thiên nhiên. Biết tên gọi của cô giáo và các bạn trong lớp, tên gọi, vị trí đồ dùng, đồ chơi trong lớp và cách sử dụng 1 số đồ dùng, đồ chơi. Trẻ biết 1 ngày có các hoạt động: thể dục sáng, hoạt động ngoài trời, hoạt động học, giờ ăn, ngủ, vui chơi...
- Trẻ biết tập các động tác mô phỏng cùng cô.
- Trẻ biết chơi các góc chơi.
- Trẻ biết trong ngày mình đã làm được việc gì tốt và chưa tốt.

2. Kỹ năng:

- Trẻ trả lời đúng, mạch lạc các câu hỏi của cô.
- Trẻ có khả năng đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh của cô, thực hiện bài tập thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng.
- Trẻ thể hiện đúng vai chơi, biết lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.
- Trẻ biết nhận xét về mình, về bạn dựa vào gợi ý của cô.

3. Thái độ:

- Trẻ mạnh dạn trò chuyện cùng cô và bạn về các khu vực của trường, của lớp, tên cô và các bạn trong lớp biết giữ gìn lớp học sạch sẽ, không vứt rác bừa bãi để môi trường trong sạch, không ô nhiễm.
- Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sảng khoái.
- Trẻ chủ động thể hiện vai chơi. Biết yêu quý, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết.
- Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét mình, bạn. Vui liên hoan các bài hát trong chủ đề.

II. Chuẩn bị:

- Phòng nhóm thoáng mát, đồ chơi được sắp xếp khoa học.
- Sân tập sạch sẽ, sắc xô, quần áo, trang phục gọn gàng.
- Tranh ảnh treo theo chủ đề, đồ dùng đồ chơi các góc.
- + Góc nghệ thuật: mũ múa, xắc xô, khăn múa...
- + Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, bác sĩ, đồ chơi bán hàng: hoa quả, bánh kẹo, đồ chơi...
- + Góc xây dựng: đồ chơi lắp ghép, hàng rào, hoa, sỏi...
- + Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô về trường lớp mầm non, đồ dùng học tập.
- + Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước, khăn lau, bình nước...
- Bảng bé ngoan, cờ.

III. Tổ chức hoạt động:

Thứ Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ	- Thông thoáng phòng chuẩn bị đón trẻ. - Cô đón trẻ vào lớp học. - Nhắc nhở trẻ chào cô, chào bố mẹ, cất tư trang. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Cho trẻ chơi tự do.				
Trò chuyện	Nội dung dự kiến: - Trò chuyện về các loại đồ dùng, đồ chơi của lớp, của trường, công dụng, đặc điểm. - Cô cho trẻ làm quen với các góc chơi, đồ chơi. - Cô cùng trẻ trò chuyện về các khu vực của lớp học - Những người trong lớp học bé.				
Thể dục sáng	Khởi động: Cô cho trẻ đi các kiểu đi: Mũi chân, gót chân, nhanh, chậm.....theo hiệu lệnh của cô rồi ra hàng. Trọng động: Tập các động tác theo lời ca “Mầm non mừng hội” + Hô hấp: Thổi bóng + Tay: Đưa tay ra cao lên trước. + Bụng: Hai tay giơ cao nghiêng người sang 2 bên. + Chân: đưa chân ra trước khụy chân + Bật: Tai chỗ. Hồi tĩnh: Trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập.				
Chơi ngoài trời	- Quan sát đồ chơi trên sân -Tc: Tung bóng	-Dạo chơi dưới sân trường mùa thu. - Tc: Tập tầm vông.	- Chơi sa hình giao thông - Tc: Kết bạn	-Thăm quan dãy lớp tầng 1 - Tc: Chuyển vòng cờ	-Thí nghiệm sự chuyển màu của nước -Tc: Chuyển nước
Hoạt động học	TDKN Bật tại chỗ Tc: Kéo co	KPKH Đồ dùng đồ chơi của lớp.	Truyện Đôi bạn tốt	LQVT Gộp 2 nhóm đối tượng và đếm	Âm nhạc -DH: Vui đến trường. - NH: Đi học. - Tc: Hưởng ứng cùng giai điệu.
Chơi tự do - Cô giới thiệu các đồ chơi, vật chơi, vị trí chơi cho trẻ lựa chọn chơi.					

	- Cô quan sát, bao quát trẻ chơi.				
Chơi, hoạt động ở các góc	* Trò chuyện: - Cô cùng trẻ hát bài: Cô và mẹ. - Lớp mình có những góc chơi nào? Đồ chơi ở các góc thế nào? - Cô động viên trẻ vào các góc chơi, mạnh dạn làm quen với từng đồ chơi ở các góc. Cô cho trẻ lấy kí hiệu về các góc chơi và phân vai chơi. * Trẻ về góc chơi: - Cô quan sát, khuyến khích, hướng dẫn trẻ chơi theo chủ đề, chơi đoàn kết, sáng tạo. - Cô giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi, chơi nhẹ nhàng, không quăng ném đồ chơi, không chạy nhảy, nói to trong khi chơi. + Góc phân vai: tập chơi bế em, tập chơi nấu ăn... + Góc nghệ thuật: Cho trẻ làm quen với giấy, bút, đất nặn... + Góc học tập: xem tranh ảnh, tập mở sách vở... + Góc thiên nhiên: Tập chơi với cát, đất, nước, làm quen với các thao tác chăm sóc cây xanh, lau lá... + Góc xây dựng: dùng các khối nhựa, khối gỗ, hàng rào...xếp hình theo ý thích của trẻ. - Kết thúc: Cô hướng dẫn trẻ cách cất dọn đồ chơi.				
Chơi, hoạt động theo ý thích.	- Tc: Kéo cưa lừa xẻ - LQBH: Gác trắng	- Tc: Đeo mặt nạ đoán tên bạn. - LQ truyện: Đôi bạn tốt	- Tc: Nu na nu nống - Trái nghiệm quán cafe	- Tc: Dung dăng dung dẻ - LQ Cách tự lau mặt	- Lao động vệ sinh. - Nêu gương cuối tuần.
	* Chơi tự chọn: - Cô giới thiệu các góc chơi cho trẻ lựa chọn trò chơi. - Cô quan sát và động viên trẻ chơi.				
Hoạt động nêu gương	Nêu gương cuối ngày: - Cô gây hứng thú. - Cô cho trẻ nêu những việc làm tốt của các bạn trong lớp. - Tặng cờ cho bạn xuất sắc. - Cho trẻ từng tổ nhận xét những việc làm tốt chưa tốt của mình của bạn. - Tặng cờ cho tất cả các bạn trong lớp. - Cô cho trẻ hát hoặc chơi nhẹ nhàng				

Vệ sinh trả trẻ	- Vệ sinh: lau mặt, rửa tay, sửa sang quần áo, đầu tóc gọn gàng trước khi ra về. - Trả trẻ: trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ.
------------------------	---

KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ 2 ngày 15 tháng 9 năm 2025

I. Mục đích:

- Các yếu tố KH tiết thể dục
- Khoa học:** Biết tên gọi bài thể dục, lợi ích của thể dục đối với cơ thể.
- Công nghệ:** Phối hợp phương tiện loa, máy, nhạc để thực hiện vận động.
- Kỹ thuật:** Biết cách thực hiện các bước bật 2 tay chống eo, người bật lên cao tại chỗ, tiếp đất cùng lúc bằng 2 chân
- Nghệ thuật:** Vui tươi thoải mái tích cực tham gia bật.
- Toán:** Thẳng hướng phía trên, đếm số lần bật
- * **Kiến thức:** Trẻ biết tên một số đồ chơi trên sân trường mầm non. Biết bật cao tại chỗ. Nhớ tên bài hát, tên tác giả, trẻ thuộc bài hát, nhớ tên trò chơi, cách chơi.
- * **Kỹ năng:** Kỹ năng quan sát, phân biệt đặc điểm, màu sắc của các đồ chơi. Rèn kỹ năng bật, kỹ năng kéo co. Kỹ năng hát theo nhạc.
- * **Thái độ:** Hứng thú quan sát, bảo vệ đồ chơi, ý thức chơi các đồ chơi. Tinh thần thể dục thể thao; Yêu thích ngày tết trung thu.

II. Chuẩn bị:

- Đồ chơi ngoài trời, nhiều bóng nhựa.
- Sân tập sạch sẽ, vạch đích, 2 chùm bóng treo cao, dây kéo co, xúc xô to,
- Nhạc bài hát “Vui đến trường” “Gác trăng”

III. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Chơi ngoài trời: a. HD1: Quan sát đồ chơi trên sân trường - Cô dẫn trẻ đi tự do vừa đi vừa hát “Dung dăng dung dẻ, dẫn trẻ đi chơi, đi đến 1 nơi, có nhiều đồ chơi thế” Cô hướng lên đồ chơi thang leo hỏi trẻ: + Đây là gì? Thang leo này có những gì? nốt bước, + Đồ chơi thang leo này để làm gì? + Khi leo lên phải bám vào đâu? -Cho trẻ bám thang leo leo chơi thử, hỏi cảm nhận của trẻ. - Cho trẻ kể tên các đồ chơi khác trên sân trường. - Cô giáo dục trẻ đảm bảo khi chơi đồ chơi, ý thức bảo vệ môi	-Trẻ đi dạo hát cùng cô -Trẻ quan sát thang leo -Bám vào các nút mấu -Trẻ kể tên đồ chơi trên sân -Trẻ nghe

trường trên sân. b. HD2: Trò chơi: Tung bóng - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, cho mỗi trẻ ra lấy 1 quả bóng tự tung lên và khuyến khích trẻ bắt bóng. - Cô cho trẻ chơi trò chơi 2- 3 lần c. HD3: Chơi tự do: Cho trẻ chơi tự do tại khu cô tích. Cô hướng dẫn, quan sát và động viên trẻ chơi. 2.Hoạt động học: TDKN (Steam) + VDCB: Bật tại chỗ. + TCVD: Kéo co HD1: Gắn kết Tập trung trẻ, trò chuyện về ích lợi của tập thể dục thể thao. Để cơ thể khỏe mạnh các con phải làm gì? HD2: Trọng tâm Khởi động: Cho trẻ cầm quả bóng bay đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi chân theo hiệu lệnh sau đó chuyển về về 2 hàng dọc quay ngang Trọng động: + BTPTC: Tay: 2 tay ra trước lên cao Lườn: 2 tay giơ cao nghiêng người 2 bên Chân: Khụy từng chân về trước Bật: Tại chỗ +VDCB Khám phá - Chia làm 2 nhóm. Có nhóm trưởng, đặt tên nhóm. Cô khuyến khích trẻ đặt tên: Nhóm Đồ chơi, nhóm đồ dùng,...(mỗi nhóm có 1 mũ đại diện) -Giới thiệu về những gì mình thấy tại vạch chuẩn, phía trên có treo 2 chùm bóng. -Cho các nhóm chọn thành viên giỏi lên bật thử ? Áp dụng: - L1: Cả đội đi 1 lượt, sau đó mời đại diện trẻ các nhóm chia sẻ về lần bật vừa rồi. Bài học rút ra cho bạn nào chưa làm thì làm lại và vì sao lúc đầu chưa bật được, lúc sau bật được. -L2: chọn 3 thành viên của 3 đội lên bật - Cho các thành viên thảo luận chia sẻ về lần bật này.	-Trẻ chơi tung bóng -Trẻ chơi -Trẻ chơi tự do - Trẻ nghe cô giới thiệu vận động - Trẻ cầm bóng bay đi các kiểu -Trẻ tập các động tác -Trẻ tự tò mò về vạch chuẩn -Trẻ bật thử -Trẻ lần lượt bật tại chỗ -Trẻ bật
--	---

- L3: Cô treo chùm bóng lên cao khuyến khích trẻ bật lên chạm vào chùm bóng. Giải thích Cho đại diện 1 nhóm chia sẻ về hoạt động vừa rồi là hoạt động gì? Nhóm đã thực hiện ra sao? Mở rộng + Nêu những tác dụng cần bật cao tại chỗ trong cuộc sống. Nếu muốn lấy một vật trên cao cần làm gì? + Về nhà vẽ lại hoạt động bật tại chỗ hôm nay và chia sẻ cho bố mẹ xem và nghe. Đánh giá Các nhóm tự đánh giá nhau. Cô đánh giá khích lệ. Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. * TCVD: Kéo co - Cô đưa ra cái dây thừng to, hỏi chơi gì với dây này. - Cho trẻ chơi 2-3 lần. Cô làm người điều khiển cuộc chơi. - Giáo dục tinh thần thể dục thể thao. - Nhận xét giờ thể dục. HD3: Hồi tĩnh: Cho trẻ ngồi tự do làm ác động tác thiền nhẹ nhàng thoải mái. 3. Chơi, hoạt động theo ý thích. a. Hoạt động 1: Trò chơi: Kéo cưa lừa sẻ - Cho trẻ kể lại tên trò chơi, cho trẻ chơi theo nhóm 3-4 lần. - Tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần. b. Hoạt động 2: LQ bài hát “Gác trăng” - Cô hỏi trẻ sắp đến ngày gì? cô mở nhạc cho trẻ nghe. - Cho trẻ hát theo nhạc. - Khuyến khích trẻ hát - Cô giới thiệu tên bài hát tên tác giả Hồ Bắc. - Cô hát cho trẻ nghe bài hát 2-3 lần - Cô cho trẻ hát cùng cô 2-3 lần. Cô sửa sai cho trẻ. - Tổ hát, nhóm hát - Mời trẻ hát (nếu thuộc).Cô sửa sai, sửa ngọng cho trẻ. c. Hoạt động 3: Chơi tự chọn. Cô giới thiệu cho trẻ các góc chơi trong lớp. Cho trẻ tự chọn góc chơi. Cô bao quát trẻ. 4.Nêu gương cuối ngày.	-Trẻ bật lên cao tay chạm chùm bóng. -Trẻ trả lời -Trẻ nghe . -Trẻ kể -Trẻ nhận xét mình và bạn -Trẻ chơi trò chơi -Trẻ nghe -Trẻ ngồi thư giãn tâm thể. -Trẻ chơi trò chơi -Trẻ hát -Trẻ hát -Trẻ chơi đồ chơi, góc chơi trẻ chọn
---	---

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ

* *Đánh giá trẻ trong các hoạt động :*

* *Kế hoạch điều chỉnh- Bổ sung:*

* *Trao đổi với phụ huynh:*

Thứ 3 ngày 16 tháng 9 năm 2025

1. Mục đích

* Kiến thức:

- Biết được đặc điểm của thời tiết: nắng, mưa; Trẻ đếm được nhóm đối tượng có 2. Trẻ biết gộp 2 nhóm đối tượng để thành 1 nhóm có số lượng 2; nhớ tên trò chơi, luật chơi, cách chơi; Trẻ biết tên truyện, hiểu nội dung: Hai bạn nhỏ biết yêu thương, giúp đỡ, nhường nhịn nhau. Ghi nhớ một số lời thoại, hành động tiêu biểu của nhân vật

* Kỹ năng

- Phát triển khả năng quan sát các sự vật hiện tượng xung quanh; Rèn kỹ năng đếm, gộp nhóm có 2, rèn trẻ mạnh dạn, kỹ năng đếm, so sánh; Rèn khả năng lắng nghe, chú ý khi cô kể rèn kỹ năng hợp tác, chia sẻ cùng bạn qua trò chơi.

* Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết bảo vệ cơ thể khi vui chơi ngoài trời; Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng cẩn thận; Giáo dục trẻ biết yêu thương, đoàn kết, nhường nhịn và giúp đỡ bạn bè.

II. Chuẩn bị:

- Mỗi trẻ 1 viên sỏi nhỏ chơi tập tầm vông

- Trình chiếu clip cô giáo đang sắp xếp các góc đồ dùng đồ chơi.; hình ảnh nhiều loại bút chì, hình ảnh các bạn đang ngồi học vở. Mỗi trẻ 1 rổ con đưng 1 hình học phẳng màu đỏ, 1 hình màu xanh.

- Tranh minh họa truyện

III. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Chơi ngoài trời: a. HD1: Dạo chơi dưới sân trường mùa thu Cô chuẩn bị cho trẻ trang phục gọn gàng và ra sân dạo chơi. + Các con có biết bây giờ là buổi gì trong ngày không? + Các con thấy thời tiết hôm nay thế nào? + Bầu trời hôm nay thế nào? + Con có thích thời tiết hôm nay không? + Con thích làm gì ngày hôm nay?	- Trẻ hát đi ra sân - Buổi sáng - Nóng, mát, mưa...

- Giáo dục trẻ biết bảo vệ cơ thể với thời tiết giao mùa. b. Hd 2: Trò chơi: Tập tầm vông Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi. Cho mỗi trẻ cầm 1 viên sỏi chơi. Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi. c. Hd 3: Chơi tự do. Cô hướng dẫn, quan sát trẻ chơi tự do quanh khu vực. 2. Hoạt động học: KPKH: Đồ dùng, đồ chơi của lớp a.HĐ 1: Ôn định tổ chức, gây hứng thú. - Cô mở vi deo cho trẻ xem quá trình sắp xếp các đồ dùng đồ chơi của lớp học. Giới thiệu vào bài. b.HĐ 2: Trọng tâm - Nghe cô đọc về bút chì: cái gì thẳng dài, một đầu để vẽ, 1 đầu để tẩy? * Quan sát bút chì: + Trên tay cô có gì đây? + Chúng mình quan sát xem bút chì có đặc điểm gì? + Đây gọi là gì? (Cô chỉ vào vỏ bút) + Còn đây gọi là gì? (Cô chỉ vào ruột bút) + Chiếc bút chì để làm gì? + Đầu kia bút chì có gì đây? Để làm gì? + Bút chì chỉ để dùng vẽ vào đâu? - Các con cùng xem hình ảnh có nhiều chiếc bút chì nhé. - Cô kết luận: Chiếc bút chì dùng để viết, vẽ đấy. * Khám phá đất nặn: + Trên tay cô có gì đây? + Đất nặn dùng để làm gì? + Chúng mình hãy quan sát xem hộp đất nặn trên tay cô có những màu gì? + Chúng mình cũng thấy đất nặn có đặc điểm gì nữa? - Ngoài dùng để nặn các quả, con vật, ... đất nặn dùng để làm gì không? - Cô cho trẻ xem trình chiếu một số sản phẩm nặn từ đất nặn: Trang trí hoa,... * Khám phá quyền vở: Cô đưa ra quyền vở hỏi trẻ nói tên, giới thiệu tên quyền vở + Chất liệu hình dáng quyền vở. - Cô lật mở trang giấy, gọi tiêu biểu trẻ lên lật mở - Trang sách vở là người bạn học tập, giúp bao điều hay. - Cho trẻ xem hình ảnh các bạn nhỏ đang chăm chú học sách. * Tương tự cô cho trẻ quan sát quả bóng: - Cô tung lên 1-2 cái trẻ thử bắt.	-Vui chơi dưới sân trường - Trẻ nghe -Trẻ chơi tập tầm vông. -Trẻ tự chơi -Trẻ xem vi deo - Trẻ đoán câu đố. -Trẻ nghe cô giới thiệu trò chơi. -Trẻ quan sát bút chì -Đề tẩy Trẻ xem -Đất nặn -Đất nặn dẻo -Trẻ xem - Trẻ quan sát đặc điểm của quyền vở. -Trẻ xem
---	--

* Mở rộng: Cho trẻ kể tên nhiều đồ dùng, đồ chơi khác. Cô nhấn mạnh những gì là đồ dùng, những gì là đồ chơi. * Giáo dục: Tất cả những đồ dùng, đồ chơi mà chúng mình vừa được quan sát đều giúp chúng mình học tập tốt, vui chơi thích thú. Chúng ta biết giữ gìn, chơi xong cất nơi quy định.	-Trẻ tìm hiểu về quả bóng -Trẻ nghe
c. HĐ 3: Trò chơi * Trò chơi 1: Ai nói nhanh - Cho trẻ ngồi theo 3 nhóm. yêu cầu các nhóm thi đua kể tên đồ dùng, tên đồ chơi theo yêu cầu của cô. + Tên 1 số đồ dùng + Tên 1 số đồ chơi	-Trẻ chơi trò chơi kể tên các đồ dùng.
* Trò chơi 2: Đội nào nhanh hơn. Chia trẻ 2 đội, 1 đội đồ dùng, 1 đội mang tên đồ chơi. - Yêu cầu các đội lần lượt đi kiếng gót lên lấy đồ chơi(đồ dùng về cho đội mình?. Kiểm tra kết quả. Kết thúc: Cô cùng trẻ hưởng ứng bài “Em yêu trường em”.	-Trẻ chơi đi kiếng gót lên lấy đồ chơi. -Trẻ hưởng ứng bài hát
3. Chơi, hoạt động theo ý thích a.HĐ 1: Trò chơi: Đeo mặt nạ, đoán tên bạn. Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Cho trẻ chơi đeo mặt nạ trung thu nhún nhảy múa hát, cô làm che kín phần mắt của mặt nạ, cho trẻ xò và đoán đó là bạn nào? Chơi 3-4 lần.	-Trẻ chơi
b.LQ truyện: Đôi bạn tốt * Cô cho trẻ hát, vận động bài “Bạn ơi lắng nghe”. - Đàm thoại: Các con có bạn thân không? Các con thường chơi cùng bạn làm gì? - Giới thiệu: Hôm nay cô sẽ kể cho các con nghe câu chuyện rất hay nói về tình bạn, có tên là <i>Đôi bạn tốt</i>.	-Trẻ nghe
Lần 1: Cô kể diễn cảm, kết hợp cử chỉ, điệu bộ. Lần 2: Cô kể kết hợp tranh minh họa hoặc rối. Nội dung tóm tắt: Hai bạn nhỏ trồng cây. Khi cây ra quả, bạn nào cũng muốn nhường quả ngon cho bạn. Nhờ vậy, cả hai đều vui vẻ, tình bạn càng gắn bó.	-Trẻ nghe
Đàm thoại: Câu chuyện có tên là gì? Trong truyện có những ai? Các bạn đã làm gì với nhau? Vì sao các bạn lại được gọi là đôi bạn tốt? Giáo dục: Trong cuộc sống, các con cũng nên biết quan tâm, chia sẻ với bạn bè để tình bạn thêm bền chặt.	-Trẻ trả lời
☞ Nội dung tóm tắt: Hai bạn nhỏ trồng cây. Khi cây ra quả, bạn nào cũng muốn nhường quả ngon cho bạn. Nhờ vậy, cả hai đều vui vẻ, tình bạn càng gắn bó.	-Trẻ nghe

+Làm người đi bộ đi lễ đường. Kết hợp nhạc:”Đường em đi” + Người đi động tác xe đạp + Người đi mô phỏng động tác xe máy. + Mô phỏng người đi ô tô. - Cô giáo dục trẻ khi tham gia đi đường, cách đội mũ bảo hiểm. b. HD 2: Trò chơi Nói nhanh theo tín hiệu đèn. - Cô cho trẻ ngồi tự do bên cô. - Cô đưa ra 3 đèn hiệu bìa màu giao thông giơ lên, hỏi trẻ từng màu đèn - Cho trẻ chơi trải nghiệm đi theo đèn màu hiệu giao thông. Cho trẻ chơi trò chơi 3-4 lần. c.HD 3: Chơi tự do. Cô hướng trẻ vào những trò chơi trẻ thích như xâu vòng, chơi với bóng, chơi đu quay, cầu trượt... Cô quan sát và động viên trẻ chơi trò chơi. 2.Hoạt động học: Truyện “Đôi bạn tốt”. a.HD1: Gây hứng thú - Cô giả làm tiếng gà con, vịt con kêu(chiếp chiếp; cạp cạp) sau đó cô dẫn vào bài. “Các bạn khi đến lớp là những người bạn tốt của nhau. “Các bạn đã tốt với nhau thể hiện ở chỗ nào, sau đây là câu chuyện” Đôi bạn tốt.” b.HD2: Trọng tâm - Cô kể lần 1 diễn cảm, giới thiệu: cô vừa kể cho các cháu nghe chuyện Đôi bạn tốt. - Cô kể lần 2 kết hợp sử dụng mô hình sa bàn đối đẹt - Đàm thoại: + Cô vừa kể cho các cháu nghe truyện gì? + Trong chuyện có những ai? + Thím vịt gửi vịt con sang nhà ai? + Gà con dẫn vịt con đi đâu? + Chuyện gì đã xảy ra khi gà con và vịt con ra vườn tìm thức ăn? + Cáo có ăn thịt được gà con không? + Ai đã cứu gà con? - Giáo dục trẻ biết yêu quý, giúp đỡ bạn bè, chơi đoàn kết với bạn, yêu thương quý mến những người xung quanh - Cô kể trẻ nghe lần 3 trên trình chiếu. c. HD 3: Kết thúc.	-Trẻ đi trong hình vẽ -Trẻ giả là các pt đi trên đường phố. -Trẻ quan sát .Trẻ thi nói -Trẻ nhìn đèn màu và đi -Trẻ tự chơi theo ý thích. -Trẻ nghe và đoán -Nghe cô kể chuyện -Truyện Đôi bạn tốt -Vịt gửi sang nhà gà -Không - Vịt con cứu - Trẻ nghe -Trẻ nghe và xem truyện
---	--

Cô cho trẻ bắt chước tiếng kêu và dáng điệu của gà con, vịt con. Cô nhận xét trẻ qua câu chuyện. 3. Chơi, hoạt động theo ý thích a. HD 1: Trò chơi: Đuổi bắt Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi. Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 2- 3 lần. b. Hd 2: Cho trẻ hoạt động khu trải nghiệm (quán cà fe - sách) Cô cho trẻ đến khu trải nghiệm và giới thiệu cho trẻ biết, đây là khu trải nghiệm để cho các con chơi, tập bán hàng, thư giãn,.. - Cô giới thiệu ở quán có các cuốn sách, phòng trà, ẩm - Cô hướng dẫn trẻ mô phỏng cách bán hàng, pha cà phê, mời khách. - Cho trẻ lấy sách ra bàn trà ngồi xem sách. *Giáo dục trẻ chơi phải đoàn kết c. Hd 3: Chơi tự chọn: Cô giới thiệu các góc chơi và cho trẻ chọn góc chơi theo ý thích. Cô quan sát và động viên trẻ chơi. 4.Nêu gương cuối ngày	-Trẻ nghe -Trẻ chơi đuổi bắt -Trẻ ra quán cafe -Trẻ quan sát, xem các đồ vật ở quán. -Trẻ xem tranh sách -Trẻ chơi đồ chơi, góc chơi trẻ thích.
--	---

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ

* *Đánh giá trẻ trong các hoạt động :*

* *Kế hoạch điều chỉnh- Bổ sung:*

* *Trao đổi với phụ huynh:*

Thứ 5 ngày 18 tháng 9 năm 2025

I. Mục đích.

- Trẻ biết tên các lớp học tầng 1; Biết gộp 2 đối tượng lại với nhau; Biết cơ bản cách cầm khăn, cách lau mặt.
- Trẻ có kỹ năng tư duy, phân biệt các phòng học, phòng chức năng.; Rèn kỹ năng gộp; Rèn kỹ năng rửa mặt.
- Giáo dục trẻ yêu quý các lớp học, thích được đến phòng chức năng trải nghiệm; Ý thức tập

trung học toán; Thích thú khi được rửa mặt.

II. Chuẩn bị

- Đồ chơi ngoài trời
- Mỗi trẻ 1 rô con có 2 hình học phẳng màu xanh, đỏ; 1 đĩa có 2 quả cam, rô có 2 quả bóng.
- Khăn mặt có kí hiệu của trẻ.

III. Tiến hành.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Chơi ngoài trời: a. HD 1. HĐCMĐ: Tham quan dãy lớp tầng 1 - Cô dẫn trẻ đi dưới sân gần các phòng học, cô hỏi trẻ xem trẻ có biết là lớp nào không? - Cô giới thiệu từng lớp học 3A trẻ đang học, 3 B, 3C cùng 1 dãy nhà. Nhóm nhà trẻ A, nhà trẻ B, các bạn nhà trẻ 2 tuổi. - Nhìn vào trong các lớp có ai? Cô giáo nào? Các bạn đang làm gì? - Cô giới thiệu sang dãy các phòng chức năng, phòng nhạc, giới thiệu đạo cụ bên trong. Phòng tin học ngoại ngữ của trường. Đồ dùng trong đó, tác dụng của phòng chức năng. - Giáo dục trẻ yêu trường, yêu lớp ,yêu cô giáo và các bạn. b. Hd 2: Trò chơi: Chuyển vòng cờ. - Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi: + Cô giới thiệu: Lá cờ VN cũng là một trong những đồ chơi của lớp. Cho trẻ đứng đội hình vòng tròn, yêu cầu từng trẻ cầm cờ chuyển cho nhau chơi. Chuyển đội hình đứng chuyển cờ. - Cô cho trẻ chơi trò chơi. c. Hd 3: Chơi tự do: Cô hướng dẫn, quan sát và động viên trẻ chơi tại đu quay to trên sân.	-Trẻ đi quan sát -Trẻ xem các bạn trong lớp khác -Cô giáo -Trẻ nghe -Trẻ trả lời -Trẻ nghe -Trẻ chơi trò chơi
2. Hoạt động học LQVT: Gộp 2 nhóm đối tượng và đếm HD1: Gây hứng thú - Cho trẻ đếm số cô giáo của lớp. 1 cô đang trò chuyện, trẻ đếm, cô tiếp theo xuất hiện, trẻ đếm, 2 cô giáo. HD2: Trạng tâm * Đếm vệt đối tượng có 2 - Chúng mình đếm xem trong lớp cái gì chỉ có 1? - Có mấy cái bảng to? - Cô thấy có nhiều đồ dùng nữa kia, bạn nào tinh mắt tìm cho cô đồ dùng mà có 2?	-Trẻ đếm -Ti vi - 1 bảng

- Cô đếm lại cùng trẻ -GD trẻ khi sử dụng đồ dùng phải dùng cẩn thận không làm rơi, vỡ, chơi đoàn kết. * HD2: Gộp nhóm đối tượng trong phạm vi 2 . - Cô cùng trẻ lấy ra rổ đồ dùng. - Quả bóng này màu gì?(màu đỏ) - Các con có quả bóng giống cô không? - Để có 2 quả bóng màu đỏ thì cô phải làm gì? - Trẻ thêm bát và kiểm tra - Tương tự có 1 quả cam trong đĩa và 1 quả cam ngoài đĩa cô hỏi trong đĩa có bao nhiêu quả cam, ngoài đĩa có bao nhiêu quả cam. Cô muốn tặng bạn 2 quả cam thì phải làm gì? - Hãy lấy hình phẳng màu đỏ ra và đặt lên phía trên bảng nào? - Không biết có bao nhiêu cái hình đỏ? (1) - Trong rổ còn cái hình nữa không, cm lấy ra nào? - Ôi cái hình nữa màu gì mà đẹp thế?(màu xanh) - Các con hãy lấy hình xanh ra và xếp xuống dưới nào - Có bao nhiêu cái hình xanh các con?(1) - Phía trên cô có 1 cái hình đỏ, phía dưới có 1 cái hình xanh. Bây giờ cô muốn có tất cả 2 cái hình thì phải làm thế nào? -Các con hãy đặt 1 xanh cạnh cái bát đỏ giống cô nào. - Bây giờ chúng mình có tất cả bao nhiêu cái hình? - Cô hỏi 2-3 trẻ: - Khi gộp 1 cái hình xanh và 1 cái hình đỏ với nhau thì được mấy cái hình? - Các con hãy kiểm tra bạn bên cạnh xem bạn làm đúng chưa? - Con đã làm thế nào để được 2? - Cho trẻ nhắc lại: Gộp 1 cái hình đỏ với 1 cái hình xanh= 2 cái hình (Tổ,nhóm, cá nhân) * Cùng cô: Tìm nhóm đối tượng xung quanh lớp. - TC “ Ai tìm đúng”: Cô có bóng, bông, bảngnhưng chưa đủ số lượng 2, Ai giúp cô tìm thêm để tạo thành 2. - Cô mời 2-3 trẻ lên tìm. Cô cùng trẻ kiểm tra kết quả HD3: Trò chơi - Trò chơi 1: “Đội nào giỏi” + Cách chơi: Cô chia trẻ ngồi làm 3 nhóm, mỗi nhóm cô phát 1 bức tranh có các loại đồ dùng được gắn sẵn nhưng chưa đủ số lượng 2.Yêu cầu các nhóm hội ý và gắn thêm đồ dùng cho đủ mỗi nhóm đồ dùng có số lượng là 2.	-Trẻ nghe -Trẻ lấy rổ đồ dùng -Trẻ đếm -Thêm quả cam -Có 1 hình màu đỏ -Gộp lại -Trẻ đặt -2 hình -2 hình -Trẻ tìm Trẻ tìm
---	--

+ Thời gian là 1 bản nhạc, đội nào gần đúng và nhanh là đội chiến thắng. - Trò chơi 2. "Qua cầu mua đồ dùng" + Cách chơi: Cho chia mỗi bạn 1 rổ, trong rổ có 1 đồ dùng. Yêu cầu trẻ đi trong con đường hẹp lấy thêm đồ dùng vào rổ của mình cho đủ số lượng 2. (nền nhạc) + Luật chơi: mua 1 đồ dùng đúng yêu cầu của cô. Kết thúc: Nhận xét và kết thúc tiết học. 3. Chơi, hoạt động theo ý thích a. HĐ 1. Trò chơi : Dung dăng dung dẻ - Cô gọi hỏi tên trò chơi, cách chơi, cho trẻ chơi 3-4 lần, đổi bạn "dung". b. HĐ 2. Làm quen với cách tự lau mặt - Cô cho trẻ nghe bài hát "Rửa mặt như mèo" + Bạn mèo rửa mặt như thế nào? + Các bé có rửa mặt như bạn mèo không? + Vậy phải rửa mặt như thế nào cho sạch? - Cô hướng dẫn trẻ cách lau mặt và làm mẫu 2- 3 lần - Cô cho 2-3 trẻ lên làm thử cô và các bạn nhận xét - Cho mỗi trẻ 1 khăn mặt để trẻ tập cầm khăn và lau mặt c. HĐ 3. Chơi tự chọn: - Cô cho trẻ tự lấy đồ chơi và vào góc chơi theo ý thích. - Cô bao quát trẻ chơi. 4. Nêu gương cuối ngày.	-Trẻ ngồi theo nhóm gộp nhóm để có 2 -Trẻ đi trong đường hẹp lên lấy đồ gộp. -Trẻ chơi trò chơi -Trẻ hát - Trẻ xem cô lau mặt -Trẻ lau mặt -Trẻ chơi đồ chơi, góc chơi trẻ thích.
--	--

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ

* *Đánh giá trẻ trong các hoạt động :*

* *Kế hoạch điều chỉnh- Bổ sung:*

* *Trao đổi với phụ huynh:*

Thứ 6 ngày 19 tháng 9 năm 2025

I. Mục đích:

- Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả, biết hát bài hát cùng cô; Trẻ nhận biết màu sắc khi pha, biết làm thí nghiệm. Trẻ biết lao động giúp cô những việc nhỏ vừa sức, biết nhận xét về mình về bạn dựa trên tiêu chuẩn bé ngoan.

- Tự tin biểu diễn bài hát; Rèn thao tác pha màu, kỹ năng chuyển nước; Biết lau chùi, sắp xếp gọn gàng đồ chơi cùng cô.
- Giáo dục trẻ tiết kiệm nước, ý thức khi chơi màu sắc.; Hứng thú múa hát, yêu thích đến trường; Biết giữ gìn đồ chơi của lớp, tự tin khi nhận xét, vui sướng khi nhận bé ngoan.

II. Chuẩn bị:

- Nhiều cốc nhựa, lọ phẩm màu xanh, đỏ, 2 lọ nước to, 3 nhóm bàn làm thí nghiệm.
- Nhạc bài hát Vui đến trường, Đi học, nhạc đoạn 1 số giai điệu, xắc xô, đạo cụ âm nhạc.
- Khăn lau, giá đồ chơi, dụng cụ vệ sinh lớp học, bảng, phiếu bé ngoan.

III. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động học: Âm nhạc TT: Dạy hát: Vui đến trường (<i>Hồ Bắc</i>) Nghe hát: Đi học (<i>Phạm Tuyên</i>) Trò chơi: Hưởng ứng cùng giai điệu a. Hd 1: Gây hứng thú: - Cô đồ trẻ: Các con học ở trường nào? Đến lớp con cảm giác thế nào? Giới thiệu vào tiết học. b. Hd 2: Nội dung: * Dạy hát “Vui đến trường” - Cô giới thiệu tên bài, tên tác giả hát lần 1, hỏi tên bài, tên tác giả. - Cô hát lần 2. Giảng nội dung bài - Cho trẻ hát cùng cô 2-3 lần, thay đổi tư thế mỗi lần hát. - Cho trẻ hát theo tổ, nhóm, cá nhân hát. (kết hợp xắc xô, thanh gõ) Cô quan sát và sửa sai cho trẻ. - Các vừa hát rất hay, cô cũng muốn thể hiện bài hát. + Nghe hát: Đi học (Phạm Tuyên) - Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả. - Cô hát cho trẻ nghe lần 1. - Cô hát lần 2 kết hợp múa minh họa. - Giáo dục trẻ đến lớp ngoan biết vâng lời cô giáo. + Trò chơi: Hưởng ứng cùng giai điệu. - Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi. Cô mở nhạc ít một các giai điệu khác nhau, cho trẻ đi, đứng theo vòng tròn cùng hưởng ứng cơ thể động tác với giai điệu đó. - Cô cho cả lớp chơi trò chơi 3 - 4 lần Hd3: Kết thúc:	- Trường mầm non Gia Tân Chú ý nghe cô hát - Trẻ hát - Chú ý - Trẻ nghe cô hát - Trẻ nhún nhảy hưởng ứng theo nhạc

-Nhận xét giờ học.Cô giáo dục trẻ yêu thích đến trường. -Cô hướng cho trẻ ra ngoài sân trường vui chơi. 2.Chơi ngoài trời: a. Thí nghiệm sự chuyển màu của nước. - Cô để 3 cốc nước trắng, cho trẻ quan sát cốc nước trắng, nhận xét. - Cô đưa ra chút bột màu đỏ, màu xanh, lần lượt từng loại màu cô thả từ từ vào nước, cho trẻ quan sát sự tăng dần màu sắc của từng loại cốc. + Cô giải thích cho trẻ hiểu: khi pha màu gì vào nước, nước sẽ chuyển thành màu đó. + ví dụ: Nước cam có màu cam, nước dâu tây có màu đỏ dâu,.. -Cho nhóm trẻ thực hành làm thí nghiệm pha màu vào nước. Cô bao quát gợi hỏi + Cô giáo dục trẻ không tự ý pha màu, cẩn thận khi sử dụng các loại nước ngọt, tránh bắn quần áo. b. Trò chơi: Chuyển nước đúng màu: - Cô để 2 lọ nước 2 màu, đầu kia là 2 lọ không. Yêu cầu 2 đội dùng vỏ hộp sữa chua múc nước chuyển cho nhau đổ vào lọ. Khuyến khích trẻ không rơi vãi. c. Chơi tự do: Cho trẻ chơi đồ chơi theo ý thích của trẻ. (Cô bao quát trẻ chơi, động viên, khuyến khích trẻ) 3.Chơi, hoạt động theo ý thích. a. Trò chơi: Nu Na nu nống Cụ nờu cớch chơi và tổ chức cho trẻ chơi b. Lao động vệ sinh - Cô chia trẻ ra làm nhiều nhóm. - Cô hướng dẫn từng nhóm trẻ lau chùi giá đồ chơi. - Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ chơi và giữ gìn vệ sinh chung. Biết lấy và cất đồ chơi đúng quy định. Cô quan sát và hướng dẫn trẻ. - Vệ sinh tay chân cho trẻ. * Nêu gương cuối ngày: c. Nêu gương cuối tuần. - Cô gây hứng thú và trò chuyện về ngày cuối tuần. - Cô gợi ý hỏi trẻ có mấy cờ thì được phiếu bé ngoan. - Cô bao quát số cờ của trẻ. Cô khái quát lại tiêu chuẩn bé ngoan trong tuần.	- Trẻ nghe, chuyển hoạt động. -Trẻ quan sát cốc nước -Trẻ quan sát cô làm thí nghiệm. -Trẻ nghe -Trẻ xem màu -Trẻ làm thí nghiệm -Trẻ chơi chuyển nước -Trẻ tự chơi -Trẻ chơi trò chơi. -Trẻ dọn lớp cùng cô -Trẻ nghe -Trẻ vệ sinh cá nhân sạch sẽ. -Trẻ nghe
--	---

- Cô tặng bé ngoan cho trẻ có từ 3 cờ trở lên. Cho trẻ nói lên cảm xúc của trẻ khi nhận bé ngoan. - Cô giáo dục trẻ nhẹ nhàng. - Liên hoan văn nghệ d. Chơi tự chọn: - Cô cho trẻ tự lấy đồ chơi và vào góc chơi theo ý thích. - Cô bao quát trẻ chơi. 4. Nêu gương cuối ngày.	-Trẻ nhân bé ngoan -Trẻ tự chọn đồ chơi, bạn chơi
---	--

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ

* *Đánh giá trẻ trong các hoạt động :*

** Kế hoạch điều chỉnh- Bổ sung:*

* Trao đổi với phụ huynh:

NHẬN XÉT - ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM HIỆU

NGƯỜI KIỂM TRA KẾ HOẠCH

